NGHI THỨC TỤNG
PHẨM PHỔ MÔN QUÁN ÂM

TÁN LƯ HƯƠNG
Lò hương vừa nhen nhúm
Pháp-giới đã được xông
Các Phật trong hải hội đều xa hay
Theo chỗ kết mây lành
Lòng thành mới ân cần
Các Phật hiện toàn thân.
Nam-mô Hương-Vân-Cái Bồ-tát Ma-ha-tát *(3lần)*

Chân Ngôn Tịnh Pháp Giới
Án lam *(7 lần)*

Chân Ngôn Tịnh Khẩu Nghiệp
Tu rị tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha. *(3 lần)*

Chân Ngôn Tịnh Tam Nghiệp
Án ta phạ, bà phạ thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ bà phạt thuật độ hám *(3 lần)*

Bài Khai Kinh
Pháp vi-diệu rất sâu vô-lượng
Trăn nghìn muôn ức khó gặp
Tôi nay nghe thấy được thọ trì
Nguyện hiểu nghĩa chơn thật của Như-Lai.

Bài Khen Ngợi Kinh
Hơn sáu muôn lời, thành bảy cuốn
Rộng chứa đựng vô-biên nghĩa mầu
Trong cổ nước cam-lộ rịn nhuần
Trong miệng chất đề-hồ nhỏ mát
Bên răng ngọc trắng tuôn xá-lợi
Trên lưỡi sen hồng phóng hào quang
Dầu cho tạo tội hơn núi cả
Chẳng nhọc Diệu-Pháp vài ba hàng.
Nam-mô Pháp-Hoa Hội-Thượng Phật Bồ-tát. *(3 lần)*

Kinh Diệu Pháp Liên Hoa
Phẩm 'Quán Thế Âm Bồ Tát Phổ Môn'

Lúc bấy giờ ngài Vô Tận Ý Bồ Tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy trịch áo bày vai hữu, chắp tay hướng Phật mà bạch rằng: "Thế Tôn! Ngài Quán Thế Âm Bồ Tát do nhân duyên gì mà tên là Quán Thế Âm?"

Phật bảo ngài Vô Tận Ý Bồ Tát:
"Thiện nam tử! Nếu có vô lượng trăm nghìn muôn ức chúng sinh chịu các khổ não, nghe Quán Thế Âm Bồ Tát này một lòng xưng danh. Quán Thế Âm Bồ Tát tức thời xem xét tiếng tăm kia, đều được giải thoát.

Nếu có người trì danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát này, dầu vào trong lửa lớn, lửa chẳng cháy được, vì do sức uy thần của Bồ Tát này được như vậy. Nếu bị nước lớn làm trôi, xưng danh hiệu Bồ Tát này liền được chỗ cạn.
Nếu có trăm nghìn muôn ức chúng sanh vì tìm vàng, bạc, lưu ly, xa cừ, mã não, san hô, hổ phách, trân châu các thứ báu, vào trong

biển lớn, giả sử gió lớn thổi ghe thuyền của kia trôi tắp nơi nước quỉ La Sát, trong ấy nếu có nhẫn đến một người xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, thời các người đó đều được thoát khỏi nạn quỉ La Sát. Do nhân duyên đó mà tên là Quán Thế Âm.

Nếu lại có người sắp bị hại, xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, thời dao gậy của người cầm liền gãy từnh khúc, người ấy được thoát khỏi.

Nếu quỉ Dạ Xoa cùng La Sát đầy trong cõi tam thiên đại thiên muốn đến hại người, nghe người xưng hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, thời các quỉ dữ đó còn không thể dùng mắt dữ mà nhìn người, huống lại làm hại được.

Dầu lại có người hoặc có tội, hoặc không tội, gông cùm xiềng xích trói buộc nơi thân, xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát thảy đều đứt rã, liền được thoát khỏi.

Nếu kẻ oán tặc đầy trong cõi tam thiên đại thiên, có một vị thương chủ dắt các người buôn đem theo nhiều của báu, trải qua nơi đường hiểm trở, trong đó có một người xướng rằng: "Các thiện nam tử! Chớ nên sợ sệt, các ông nên phải một lòng xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, vị Bồ Tát đó hay đem pháp vô úy thí cho chúng sinh, các ông nếu xưng danh hiệu thời sẽ được thoát khỏi oán tặc này".

Các người buôn nghe rồi, đều lên tiếng xưng rằng: "Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát!", vì xưng danh hiệu Bồ Tát nên liền được thoát khỏi. Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ Tát sức oai thần to lớn như thế.

Nếu có chúng sinh nào nhiều lòng dâm dục, thường cung kính niệm Quán Thế Âm Bồ Tát, liền được ly dục.

Nếu người nhiều giận hờn, thường cung kính niệm Quán Thế Âm Bồ Tát, liền được lìa lòng giận.

Nếu người nhiều ngu si, thường cung kính niệm Quán Thế Âm Bồ Tát, liền được lìa ngu si.

Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ Tát có những sức uy thần lớn, nhiều lợi ích như thế, cho nên chúng sinh thường phải một lòng tưởng nhớ.

Nếu có người nữ, giả sử muốn cầu con trai, lễ lạy cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát, liền sinh con trai phúc đức trí tuệ; giả sử muốn cầu con gái, bèn sinh con gái có tướng xinh đẹp, trước đã trồng gốc phúc đức, mọi người đều kính mến.
Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ Tát có sức thần như thế.

Nếu có chúng sinh cung kính lễ lạy Quán Thế Âm Bồ Tát, thời phúc đức chẳng luống mất. Cho nên chúng sinh đều phải thọ trì danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Vô Tận Ý! Nếu có người thọ trì danh hiệu của sáu mươi hai ức hằng hà sa bồ tát lại trọn đời cúng dường đồ ăn uống y phục, giường nằm thuốc thang. Ý ông nghĩ sao? Công đức của người thiện nam tử, thiện nữ nhân đó có nhiều chăng?"
Vô Tận Ý thưa: "Bạch Thế Tôn! Rất nhiều".

Phật nói: "Nếu lại có người thọ trì danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, nhẫn đến một thời lễ lạy cúng dường, thời phúc của hai người đó bằng nhau không khác, trong trăm nghìn ức kiếp không

thể cùng tận. Vô Tận Ý! Thọ trì danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát được vô lượng vô biên phúc đức lợi ích như thế."
Ngài Vô Tận Ý Bồ Tát bạch Phật rằng: "Thế Tôn, Quán Thế Âm Bồ Tát dạo đi trong cõi Ta Bà như thế nào?"

Phật bảo Vô Tận Ý Bồ Tát: "Thiện nam tử! Nếu có chúng sinh trong quốc độ nào đáng dùng thân Phật được độ thoát thời Quán Thế Âm Bồ Tát liền hiện thân Phật vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Duyên Giác đượcc độ thoát, liền hiện thân Duyên Giác mà vì đó nói pháp.
Người đáng dùng thân Thanh Văn được độ thoát, liền hiện thân Thanh Văn mà vì đó nói pháp.
Người đáng dùng thân Phạm Vương được độ thoát, liền hiện thân Phạm Vương mà vì đó nói pháp.
Người đáng dùng thân Đế Thích được độ thoát, liền hiện thân Đế Thích mà vì đó nói pháp.
Người đáng dùng thân Tự Tại Thiên được độ thoát, liền hiện thân Tự Tại-Thiên mà vì đó nói pháp.
Người đáng dùng thân Đại Tự Tại Thiên được độ thoát, liền hiện thân Đại Tự Tại Thiên mà vì đó nói pháp.
Người đáng dùng thân Thiên Đại Tướng Quân được độ thoát, liền hiện thân Thiên Đại Tướng Quân mà vì đó nói pháp.
Người đáng dùng thân Tỳ Sa Môn được độ thoát, liền hiện thân Tỳ Sa Môn mà vì đó nói pháp.
Người đáng dùng thân Tiểu Vương được độ thoát, liền hiện thân Tiểu Vương mà vì đó nói pháp.
Người đáng dùng thân Trưởng Giả được độ thoát, liền hiện thân Trưởng Giả mà vì đó nói pháp.
Người đáng dùng thân Cư Sĩ được độ thoát, liền hiện thân Cư Sĩ mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tể Quan được độ thoát, liền hiện thân Tể Quan mà vì đó nói pháp.
Người đáng dùng thân Bà La Môn được độ thoát, liền hiện thân Bà La Môn mà vì đó nói pháp.
Người đáng dùng thân Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di được độ thoát, liền hiện thân Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di mà vì đó nói pháp.
Người đáng dùng thân phụ nữ của Trưởng Giả, Cư Sĩ, Tể Quan, Bà La Môn được độ thoát, liền hiện thân phụ nữ mà vì đó nói pháp.
Người đáng dùng thân đồng nam, đồng nữ được độ thoát, liền hiện thân đồng nam, đồng nữ mà vì đó nói pháp.
Người đáng dùng thân Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Dà, nhân cùng phi nhân được độ thoát, liền đều hiện ra mà vì đó nói pháp.
Người đáng dùng thân Chấp Kim Cang Thần được độ thoát, liền hiện thân Chấp Kim Cang Thần mà vì đó nói pháp.
Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ-Tát đó thành tựu công đức như thế, dùng các thân hình, dạo đi trong các cõi nước để độ thoát chúng sinh, cho nên các ông phải một lòng cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát.

Quán Thế Âm Đại Bồ-Tát đó ở trong chỗ nạn gấp sợ sệt hay ban sự vô úy, cho nên cõi Ta Bà này đều gọi Ngài là vị "Thí Vô Úy".
Vô Tận Ý Bồ Tát bạch Phật: "Thế-Tôn! Con nay phải cúng dường Quán Thế Âm Bồ-Tát". Liền mở chuỗi ngọc bằng các châu báu nơi cổ giá trị trăm nghìn lạng vàng, đem trao cho ngài Quán Thế Âm mà nói rằng: "Xin Ngài nhận chuỗi trân bảo pháp thí này"

Khi ấy Quán-Thế-Âm Bồ-tát chẳng chịu nhận chuỗi. Ngài Vô Tận Ý lại thưa cùng Quán Thế Âm Bồ Tát rằng: "Xin Ngài vì thương chúng tôi mà nhận chuỗi ngọc này".

Bấy giờ Phật bảo Quán Thế Âm Bồ Tát: "Ông nên thương Vô Tận Ý Bồ Tát này và hàng tứ chúng cùng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lâu La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Dà, nhân và phi nhân v.v... mà nhận chuỗi ngọc đó".

Tức thời Quán Thế Âm Bồ-Tát thương hàng tứ chúng và Trời, Rồng, nhân, phi nhân v.v... mà nhận chuỗi ngọc đó chia làm hai phần: một phần dâng đức Thích Ca Mâu Ni Phật, một phần dâng tháp của Phật Đa Bảo.
Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ Tát có sức thần tự tại như thế, dạo đi nơi cõi Ta Bà.

Lúc đó, ngài Vô Tận Ý Bồ Tát nói kệ hỏi Phật rằng:

Thế Tôn đủ tướng tốt!
Con nay lại hỏi kia
Phật Tử nhân duyên gì
Tên là Quá Thế Âm?

Đấng đầy đủ tướng tốt
Kệ đáp Vô Tận Ý:
Ông nghe hạnh Quán Âm
Khéo ứng các nơi chỗ

Thệ rộng sâu như biển
Nhiều kiếp chẳng nghĩ bàn
Hầu nhiều nghìn đức Phật
Phát nguyện thanh tịnh lớn.

Ta vì ông lược nói
Nghe tên cùng thấy thân
Tâm niệm chẳng luống qua
Hay diệt khổ các cõi

Giả sử sinh lòng hại
Xô rớt hầm lửa lớn
Do sức niệm Quán Âm
Hầm lửa biến thành ao

Hoặc trôi dạt biển lớn
Các nạn quỉ, cá, rồng
Do sức niệm Quán Âm
Sóng mòi chẳng chìm được

Hoặc ở chót Tu Di
Bị người xô rớt xuống
Do sức niệm Quán Âm
Như mặt nhật treo không

Hoặc bị người dữ rượt
Rớt xuống núi Kim Cang
Do sức niệm Quán Âm
Chẳng tổn đến mảy long

Hoặc gặp oán tặc vây
Đều cầm dao làm hại
Do sức niệm Quán Âm
Đều liền sinh lòng lành

Hoặc bị khổ nạn vua
Khi hành hình sắp chết
Do sức niệm Quán Âm

Dao liền gãy từng đoạn

Hoặc tù cấm xiềng xích
Tay chân bị gông cùm
Do sức niệm Quán Âm
Tháo rã được giải thoát

Nguyền rủa các thuốc độc
muốn hại đến thân đó
Do sức niệm Quán Âm
Trở hại nơi bổn nhân

Hoặc gặp La Sát dữ
Rồng độc các loài quỉ
Do sức niệm Quán Âm
Liền đều không dám hại

Hoặc thú dữ vây quanh
Nanh vuốt nhọn đáng sợ
Do sức niệm Quán Âm
Vội vàng bỏ chạy thẳng

Rắn độc cùng bò cạp
Hơi độc khói lửa đốt
Do sức niệm Quán Âm
Theo tiếng tự bỏ đi

Mây sấm nổ sét đánh
Tuôn giá, xối mưa lớn
Do sức niệm Quán Âm
Liền được tiêu tan cả

Chúng sinh bị khổ ách
Vô lượng khổ bức thân
Quán Âm sức trí diệu
Hay cứu khổ thế gian

Đầy đủ sức thần thông
Rộng tu trí phương tiện
Các cõi nước mười phương
Không cõi nào chẳng hiện

Các loài trong đường dữ:
Địa ngục, quỉ, súc sanh
Sinh, già, bịnh, chết khổ
Lần đều khiến dứt hết

Chân quán thanh tịnh quán
Trí tuệ quán rộng lớn
Bi quán và từ quán
Thường nguyện thường chiêm ngưỡng

Sáng thanh tịnh không nhơ
Tuệ nhật phá các tối
Hay phục tai khói lửa
Khắp soi sáng thế gian

Lòng bi ran như sấm
Ý Tứ diệu dường mây
Xối mưa pháp cam lộ
Dứt trừ lửa phiền não

Cãi kiện qua chỗ quan
Trong quân trận sợ sệt
Do sức niệm Quán Âm

Cừu oán đều lui tan

Diệu Âm, Quán Thế Âm
Phạm Âm, Hải Triều Âm
Tiếng hơn thế gian kia
Cho nên thường phải niệm

Niệm niệm chớ sanh nghi
Quán Âm bậc tịnh thánh
Nơi khổ não nạn chết
Hay vì làm nương cậy

Đủ tất cả công đức
Mắt lành trông chúng sanh
Biển phúc lớn không lường
Cho nên phải đảnh lễ

Bấy giờ, ngài Trì Địa Bồ Tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy đến trước Phật bạch rằng: "Thế Tôn! Nếu có chúng sanh nào nghe phẩm Quán Thế Âm Bồ Tát đạo nghiệp tự tại, Phổ môn thị hiện sức thần thông này, thời phải biết công đức người đó chẳng ít".

Lúc Phật nói phẩm Phổ Môn này, trong chúng có tám muôn bốn nghìn chúng sanh đều phát tâm vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Lục Tự Đại Minh Chơn Ngôn
Án Ma Ni Bát Di Hồng *(21 lần)*

MƯỜI HAI NGUYỆN QUÁN ÂM

Phổ Môn thị hiện
Cứu khổ nhân sinh,
Thuyền từ lướt sóng,
Bốn biển điêu linh;
Trùng dương vọng tiếng hồn kinh,
Quán Âm ứng hiện, chúng sinh thoát nàn.
Nam Mô Thánh Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát.

(đứng dậy, xướng lễ 12 Nguyện, mỗi câu 1 lạy)

-Chí tâm đảnh lễ:

1/ Nam mô hiệu viên thông, danh tự tại, Quán Âm Như Lai quảng phát hoằng thệ nguyện.

Đại chúng hòa: Quán Thế Âm Bồ Tát *(hòa theo sau mỗi nguyện)*

2/Nam mô nhứt niệm tâm vô quái ngại, Quán Âm Như Lai thường cư Nam Hải nguyện.

3/ Nam mô trụ Ta Bà, U Minh giới, Quán Âm Như Lai tầm thanh cứu khổ nguyện.

4/ Nam mô hàng tà ma, trừ yêu quái, Quán Âm Như Lai năng trừ nguy hiểm nguyện.

5/ Nam mô thanh tịnh bình, thùy dương liễu, Quán Âm Như Lai cam lồ sái tâm nguyện.

6/ Nam mô đại từ bi, năng hỷ xả, Quán Âm Như Lai thường hành bình đẳng nguyện.

7/ Nam mô trú dạ tuần vô tổn hoại, Quán Âm Như Lai thệ diệt tam đồ nguyện.

8/ Nam mô vọng Nam nham, cầu lễ bái, Quán Âm Như Lai già tỏa giải thoát nguyện.

9/ Nam mô tạo Pháp thuyền, du khổ hải, Quán Âm Như Lai độ tận chúng sanh nguyện.

10/ Nam mô tiền tràng phan, hậu bảo cái, Quán Âm Như Lai tiếp dẫn Tây Phương nguyện.

11/ Nam mô Vô Lượng Thọ Phật cảnh giới, Quán Âm Như Lai Di Đà thọ ký nguyện.

12/ Nam mô đoan nghiêm thân, vô tỷ trại, Quán Âm Như Lai quả tu thập nhị nguyện.

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Quán-Tự-Tại Bồ-tát hành thâm Bát-Nhã Ba-la-mật-đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.
Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc; thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.
Xá-Lợi-Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức; vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn-giới, nãi chí vô ý-thức- giới; vô vô-minh diệc, vô vô-minh tận, nãi chí vô lão-tử, diệc vô lão-tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí, diệc vô đắc. Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề-tát-đỏa y Bát nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.
Tam thế chư Phật, y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la Tam-miệu tam-bồ- đề. Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại-thần-chú, thị đại-minh-chú, thị vô-thượng-chú, thị vô-đẳng-đẳng chú,

năng trừ nhất thiết khổ, chân thực bất hư.
Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:
'Yết-đế yết đế, ba-la-yết- đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề Tát-bà-ha'.
(3 lần)

TIÊU TAI KIẾT TƯỜNG THẦN CHÚ

Nam mô tam mãn đa, mẩu đà nẫm. A bát ra để, hạ đa xá, ta nẵng nẫm, Đát diệt tha. Án, khê khê, khê hế, khê hế, hồng hồng nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, để sắt sá, để sắt sá, sắt trí rị, sắt trí rị, ta phấn tra, ta phấn tra, phiến để ca, thất rị duệ, ta bà ha.

TÁN DƯƠNG QUÁN ÂM

Trí tuệ bừng lên đóa biện tài
Đứng yên trên song sạch trần ai
Cam lồ chửa lành cơn khổ bệnh
Hào quang quét sạch buổi nguy tai
Liễu biếc phất bày muôn thế giới
Sen hồng nở hé vạn lâu đài
Cúi đầu ca ngợi dâng hương thỉnh
Xin nguyện từ bi ứng hiện ngay
Nam mô Đai Bi Quán Thế Âm Bồ Tát (3 lần – C)

Hoặc niệm theo nhạc Làng Mai: Nam mô Bồ Tát Quán Thế Âm

SÁM HỐI PHÁT NGUYỆN

Đệ tử kính lạy, Đức Phật Thích Ca, Phật A -Di- Đà,
Mười phương chư Phật, Vô lượng Phật Pháp,
Cùng Thánh Hiền Tăng, Đệ tử lâu đời lâu kiếp,
Nghiệp chướng nặng nề, Tham giận kiêu căng,
Si mê lầm lạc, Ngày nay nhờ Phật, Biết sự lỗi lầm,

Thành tâm sám hối, Thề tránh điều dữ, Nguyện làm việc lành, Ngửa trông ơn Phật, Từ bi gia hộ, Thân không tật bệnh, Tâm không phiền não, Hằng ngày an vui tu tập, Phép Phật nhiệm mầu, Để mau ra khỏi luân-hồi, Minh tâm kiến tánh, Trí-tuệ sáng suốt, Thần-thông tự tại, Đặng cứu độ các bậc tôn trưởng
Cha mẹ anh em, Thân bằng quyến thuộc,
Cùng tất cả chúng-sinh, Đồng thành Phật đạo.

Nguyện ngày an lành đêm an lành
Đêm ngày sáu thời thường an lành
Tất cả các thời đều an lành
Xin nguyện Từ Bi thường gia hộ
Nam Mô Tiêu Tai Giáng Kiết Tường Bồ Tát Ma Ha Tát (3 lần)

KHƠI SUỐI YÊU THƯƠNG

Cúi đầu kính lạy Quan Thế Âm
Nguyện lớn vì đời luôn hiện thân
Mắt thương nhìn đời thường quán chiếu
Lắng nghe cứu độ vớt trầm luân
Cành dương rẩy nước thiêng cam lộ
Gột sạch tâm con mọi cấu trần
Con xin một lòng về nương tựa
Nguyện ước ngàn lời xin kính dâng: (C)
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Con nguyền nhìn sâu vào năm uẩn
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Con nguyền thấy được tự tánh Không
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Con nguyền sớm lên bờ giải thoát
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm

Con nguyền vượt thắng mọi tai ương
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Con nguyền ngồi trên thuyền Bát Nhã
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Con nguyền có mặt đủ ba thân
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Con nguyền thành tựu quả giải thoát
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Con nguyền nuôi dưỡng đại bi tâm
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Con nguyền thâm nhập Như Lai Tạng
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Con nguyền gạn lọc tâm ý trong (C)
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Cho con vượt thoát hầm ái dục
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Cho con đập vỡ khối trần tâm
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Cho con đủ phương tiện quyền xảo
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Cho con xây dựng được tăng thân
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Cho con chuyển hóa được hờn giận
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Cho con nhổ được gốc vô minh
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Cho con đưa cao đuốc chánh tín
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Cho con được mắt tuệ sáng trong
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm

Xin trên tay có đóa sen vàng
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin mắt nhìn thấy được Pháp thân
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin nguyền xây dựng tình huynh đệ
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin nguyền bồi đắp nghĩa đồng môn
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin nguyền tập nói lời ái ngữ
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin nguyền học nhìn bằng mắt thương
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin nguyền thành tựu hạnh đế thính
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin nguyền chánh niệm sống phân minh
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin nguyền định căn mau thành tựu
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin nguyền ngày đêm bước kiện hành
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin nguyền an cư trên thật địa
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin nguyền được năm mắt sáu thông (C)
Nam Mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin cùng con đi vào vùng chiến tranh
Chấm dứt đao binh, im hơi bom đạn
Xin cùng con đi vào vùng khổ bệnh
Đem theo linh dược cam lộ thanh lương
Xin cùng con đi vào cõi ma đói
Đem theo pháp thực của hiểu và thương

Xin cùng con đi vào vùng địa ngục
Giải trừ nhiệt não đem lại thanh lương
Xin cùng con đi vào vùng tranh chấp
Giải tỏa hận thù, khơi suối yêu thương.
Nam Mô Bồ Tát Đại Bi Quan Thế Âm.(C)

NGUYỆN CẦU

Đức Quan Âm cứu khổ, Với hạnh nguyện ban vui.
Băm hai thân độ đời, Bằng tình thương cao cả.
Tự tại từng ý niệm, Viên thông giữa các căn.
Tuệ giác khế lý ứng cơ, Quán chiếu cứu sanh tiếp vật.
Độ tai qua nạn khỏi, Giúp tật bệnh tiêu trừ.
Phước lộc thọ đủ đầy, Giới định tuệ viên mãn.
Bốn loài lên đất Tịnh, Ba cõi thác toà Sen.
Ngạ quỹ chứng Tam Hiền, Hữu tình lên Thập Địa.
Pháp môn xin nguyện học, Ân nghĩa xin nguyện đền,
Phiền não xin nguyện đoạn, Quả Phật xin nguyện thành.

HỒI HƯỚNG

Cầu an công đức thù thắng hạnh,
Vô biên thắng phước giai hồi hướng.
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,
Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.
Nguyện tiêu tam chướng trừ phiền não,
Nguyện đắc trí tuệ chơn minh liễu,
Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ.
Thế thế thường hành Bồ Tát đạo.
Nguyện sanh Tây phương Tịnh độ trung,
Cửu phẩm Liên Hoa vi phụ mẫu,
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,
Bất thối Bồ Tát vi bạn lữ,

Nguyện dĩ thử công đức,
Phổ cập ư nhứt thiết,
Ngã đẳng dữ chúng sanh,
Giai cộng thành Phật đạo.

PHỤC NGUYỆN

Nam Mô Tầm Thanh Cứu Khổ Quán Thế Âm Bồ Tát chứng minh: Quán Âm cứu khổ, Bồ tát độ sanh. Nguyện độ tha giải thoát chí thành, Cầu tế chúng bệnh căn thuyên giảm.Tín chủ (họ tên) hiện tiền tật bệnh tiêu trừ, ngày ngày bình an khương thới. Gia đình sống được thảnh thơi, tâm lành luôn khải phát, siêng làm lành, lánh ác. Thông đạt các pháp môn, bồ đề tâm kiên cố.

Phổ Nguyện: Thuyền Từ phổ độ, cảm ứng vô biên, đồng hóa hữu duyên, đồng thành Phật đạo.

Đồng niệm: Nam Mô A Di Đà Phật

TAM QUY Y

- Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm.
-Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm nhập kinh tạng trí tuệ như hải.
-Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại.

Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ
Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn
Pháp môn vô lượng thệ nguyện học
Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành.

(đứng dậy, xướng và đảnh lễ):

-Nhất tâm đảnh lễ: Quá khứ Trang Nghiêm Kiếp thiên Phật. *(1 lạy)*
-Nhất tâm đảnh lễ: Hiện tại Hiền Kiếp thiên Phật. *(1 lạy)*
-Nhất tâm đảnh lễ: Vị lai Tinh Tú Kiếp thiên Phật. *(1 lạy)*